

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CHÂU THÀNH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH TRÀ VINH

Bản án số: 47/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 28/5/2021

V/v “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Thành Chiến

Ông Vương Hoàng Phúc

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Kiên Thị Minh Hiếu là Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Trường, kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 373/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXX-ST ngày 23 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2021/QĐST-HNGĐ ngày 10/5/2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thùy L, sinh năm 1979 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đầu B, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đầu B, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Dương Thùy L có ý kiến: Chị và anh Nguyễn Văn V sau khi tìm hiểu yêu thương nhau được hơn một năm thì chị và anh V tự nguyện tiến tới hôn nhân, lễ cưới tổ chức và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Th vào năm 2014. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chị thuê nhà trọ sống được một năm thì cất nhà ra riêng tại Ấp Đầu B, xã Hòa Th ở cho đến nay. Thời gian sống chung, vợ chồng chị sống rất hạnh phúc đến cuối năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn. Lý do mâu

thuần là tính tình không hợp nhau, anh V thường xuyên ăn chơi, cá độ, không chăm lo cho vợ con, chị có khuyên can anh V sửa đổi tính tình nhưng anh V không sửa đổi. Đến tháng 6 năm 2020 mâu thuẫn xảy ra trầm trọng nên chị và anh V đã sống ly thân với nhau cho đến nay. Thời gian ly thân, chị với anh V không quan tâm tới nhau nữa, anh V chỉ điện thoại hỏi thăm con mà không quan tâm tới việc hàn gắn gia đình. Nay do tình cảm vợ chồng không còn nên chị L yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn V.

Về con chung: Có một người con chung tên là Nguyễn Dương Hà A, sinh ngày 01/01/2016, hiện do chị L nuôi dưỡng. Chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Hà A, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ chung: Chị L khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và Hòa giải, Tòa án đã triệu tập họp lệ hai lần đến tham gia phiên tòa nhưng anh V vẫn không đến theo triệu tập của Tòa án, cũng không gửi văn bản nêu ý kiến của bản thân đối với yêu cầu khởi kiện của chị L. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn V.

* Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đối với việc tuân theo pháp luật tố tụng:

- Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử.

- Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa hôm nay đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý đến thời điểm này nguyên đơn đã thực hiện theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự, đối với bị đơn anh Nguyễn Văn V đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng không đến theo triệu tập của Tòa án cũng không gửi văn bản nêu rõ ý kiến là vi phạm Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thùy L được ly hôn anh Nguyễn Văn V.

Về con chung: Tiếp tục giao cháu Nguyễn Dương Hà A, sinh ngày 01/01/2016 cho chị Dương Thùy L nuôi dưỡng. Chị Dương Thùy L không yêu cầu anh Nguyễn Văn V cấp dưỡng nuôi con, nên không xem xét.

Về tài sản, nợ chung chị Dương Thùy L khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Dương Thùy L phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền của Tòa án: Nguyên đơn chị Dương Thùy L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn anh Nguyễn Văn V, trú tại ấp Đầu B, xã Hòa Th, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, chị L yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con, về tài sản, nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự đây là “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh thụ lý vụ án theo thủ tục thông thường. Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Dương Thùy L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Văn V Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ hai lần nhưng không anh V vẫn không có mặt tham dự phiên tòa theo Giấy triệu tập của Tòa án. Nên Tòa án xét xử vắng mặt họ theo quy định tại 207, 208, 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Chị L và anh V sau khi được sự đồng ý của cha mẹ hai bên, anh chị đã tự nguyện tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Th vào năm 2014, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống hôn nhân chị L, anh V sống hạnh phúc đến tháng 6 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là anh V không lo làm ăn, thường xuyên đi chơi, bỏ bê gia đình, nên chị L với anh V sống không hạnh phúc, từ tháng 6 năm 2020 cho đến nay vợ chồng chị L đã sống ly thân. Qua xác minh chính quyền địa phương cho biết việc vợ chồng chị L, anh V có mâu thuẫn hay không thì chính quyền địa phương không nắm được, nhưng chị L, anh V đã không sống chung với nhau khoảng một năm nay là có thật, nay chị L có yêu cầu ly hôn anh V đề nghị Tòa án xem xét theo quy định pháp luật, về con chung đề nghị Tòa án nên giao cháu Hà A cho chị L nuôi dưỡng sẽ tốt hơn. Hội đồng xét xử xét thấy trong khoảng thời gian hơn 01 năm chị L, anh V đã bỏ mặt nhau, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, do đó chị L, anh V đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Từ những phân tích trên đủ căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Dương Thùy L.

Về con chung: Chị L và anh V có 01 người con chung là Nguyễn Dương Hà A, sinh ngày 01/01/2016. Hiện nay cháu Hà A đang sinh sống cùng với chị L được đi học và sinh hoạt bình thường, để đảm bảo cho cháu Hà A phát triển bình thường, tránh làm sáo trộn đời sống sinh hoạt của cháu và theo ý kiến của chính quyền địa phương nên giao cháu Hà A cho chị L nuôi dưỡng và chị L có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hà A. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao

cháu Nguyễn Dương Hà A, sinh ngày 01/01/2016 cho chị Dương Thùy L tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Dương Thùy L không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con, mặc dù Thẩm phán đã có giải thích chị L có quyền yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con, nhưng chị L vẫn không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con, nên không xem xét.

Về tài sản, nợ chung: Chị Dương Thùy L khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến.

[4] Đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Dương Thùy L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thùy L.

Về hôn nhân: Chị Dương Thùy L và anh Nguyễn Văn V được ly hôn

Về con chung: Chị Dương Thùy L được tiếp tục nuôi con chung là Nguyễn Dương Hà A, sinh ngày 01/01/2016.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Dương Thùy L không yêu cầu nên không xem xét.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung. Vì quyền và lợi ích hợp pháp của chung, khi cần thiết và có yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như phân cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Dương Thùy L khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến

2/ Về án phí: Chị Dương Thùy L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đ (ba mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004724 ngày 10/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị L đã nộp xong án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho các đương sự vắng mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Th;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Hiệp